

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 3 - Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian để làm cho Luật pháp được vững lập.

Trong xã hội loài người, trong bất kỳ một quốc gia nào, một dân tộc nào, từ thuở xa xưa cho đến thời hiện tại, đều có luật pháp riêng của mình, dù người ta có những ngôn ngữ khác nhau để nói về những luật định hoặc được chép thành văn bản, hoặc không có văn bản, như người ta thường nói là “luật bất thành văn”, hoặc được gọi là tục lệ, là tập quán mà những người sống ở nơi đó phải phục tùng, phải tôn trọng, phải chấp hành.

Người Việt từ thuở xa xưa đã có câu mà người ta phải nhớ và ghi lòng, đó là: “*xuất gia tùy lúc, nhập gia tùy tục*”, nghĩa là nếu người ta muốn ra khỏi nhà mình, rời khỏi gia đình mình, hoặc đi làm ăn hay là tự lập, hoặc cưới gả, thì người ta phải xem xét khi nào, thời gian nào, lúc nào mới được làm công việc đó, tức là người ta phải tôn trọng sự quyết định của người có quyền cao nhất trong dòng họ, trong gia đình, có chấp nhận, có cho phép việc đó được thực hiện hay không và nếu được thì khi nào công việc đó mới được thực hiện.

Cũng một nguyên tắc đó, khi người nào muốn gia nhập gia đình đó, như làm dâu, hoặc ở rể, hoặc khách vắng lai đến nơi đó để làm công việc gì, thì những người đó cũng được bảo cho biết về phong tục hoặc tục lệ của nơi đó, của địa phương đó và những người đó dù giàu có hay nghèo hèn mặc dầu, cũng phải chịu phục phong tục, luật lệ của gia đình đó, làng đó, địa phương đó và người ta có câu “*phép vua thua lệ làng*”.

Trong xã hội hiện đại, người ta vẫn phải học phép lịch sự, đó là tôn trọng chủ quyền của những nơi mà người ta muốn đến và hết thảy các quốc gia trên trái đất này đều có chủ quyền bảo vệ lãnh thổ, lãnh hải của riêng mình, nên người ta đã đặt ra những quy ước mang tính quốc tế, toàn cầu về chủ quyền của mỗi quốc gia. Người ta đã thiết lập hệ thống được gọi chung là Passport, là Hộ chiếu, cùng những loại giấy tờ tùy thân tùy theo những yêu cầu của mỗi quốc gia quy định đối với những người muốn quá cảnh, hoặc du lịch, hoặc làm việc trong quốc gia mình. Tất cả mọi thứ giấy tờ như hộ chiếu, căn cước công dân, thẻ quốc tịch, cùng các loại giấy phép hành nghề chuyên môn, hoặc giấy phép lái xe, hoặc chứng chỉ bằng cấp, hoặc giấy chứng nhận tình trạng sức khỏe, nhân thân, hôn nhân...mà mọi người sống trên đất này đều cần phải có, để bảo vệ cuộc sống mình, hoặc khi ra khỏi nhà để làm việc, để du lịch tới những nơi mà người ta muốn đến và người ta đều biết những sự rắc rối sẽ xảy đến với mình, nếu người ta bị thiếu mất những giấy tờ thuộc về luật pháp đó, nhất là hộ chiếu cùng các loại giấy tờ là bằng chứng công dân của chính mình, khi người ta đi tới một quốc gia khác.

Ngay từ lúc ban đầu của loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập luật pháp với loài người và chính loài người cũng tự thiết lập luật pháp cho gia đình mình, cho dòng dõi mình, cho dân tộc mình, liên quan đến các gia đình khác, hoặc với các dân tộc khác. Cho đến thời kỳ sau rốt này, luật pháp là một điều được áp dụng trong tất cả mọi lúc, mọi nơi và người ta tự biết áp dụng luật pháp cho chính mình, để bảo vệ sự sống mình, bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của bản thân và cho gia đình mình. Trong bất kỳ xã hội nào của loài người trên đất này và ngay cả trên thiên đàng nữa, đều có luật pháp, vì luật pháp là sự không thể không có.

Giê-rê-mi 31:33-36: **Đức Giê-hô-va phán:** **Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nỗi sóng nó găm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Một trong các công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ phải làm, khi Ngài đến thế gian này, đó là để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) được vững lập.

Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các người đừng tưởng Ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.**

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: **Think⁷ not that I am come^{G3543} to destroy^{G2064} the^{G2647}**

law^{G3551}, or^{G2228} the prophets^{G4396}: I am not come^{G2064} to destroy^{G2647}, but to fulfil^{G4137}.

Chữ làm cho trọn - to fulfil^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληροόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πληρήρης - pleres, số 4134 và chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: làm cho được đầy đủ, trọn vẹn, hoàn toàn, làm cho được thực hiện đúng theo yêu cầu đã định, làm cho ứng nghiệm, làm cho được rao giảng ra khắp nơi, làm cho được thoả mãn, thực hiện tới mục đích đã định, làm cho được bảo vệ, làm cho có uy quyền, tạo được sự ảnh hưởng tới cả nhân loại, làm cho được rao giảng cách trọn vẹn, trở thành nguồn cung cấp, trở thành kho tiếp tế cho các nhu cầu, làm cho hoàn thành nhiệm vụ được giao;

Kinh-Thánh đã chép gì về Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ tuân - do^{H6213} chép trong câu 2 trên, đó là chữ אָשָׁף - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: làm, thực hiện, rập theo khuôn mẫu, hoàn thành, làm cho trọn, sự làm việc, sự sửa soạn, sự đi theo, sự theo hầu, sự chăm sóc, sự phục vụ, sự giao phó cho, sự uỷ nhiệm cho, sự uỷ thác cho, sự duy trì, gìn giữ, bảo vệ;

Chữ mạng lệnh - judgments^{H4941} chép trong 2 câu trên, đó là chữ מִשְׁפָּט - mishpat, số 4941 ra từ chữ שָׁפַט - shaphat, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự xét xử, quyết định của toà án, sự công bình, pháp lý, tư pháp, quá trình công việc của luật pháp, sự tranh chấp trước khi phán xét, thủ tục thực hiện pháp lý, sự quyết định của luật pháp, sự bào chữa, sự cai trị, sự kết án, sự chỉ trích, sự phê phán, sự tham gia sự tranh luận trước khi kết án;

Chữ gìn giữ - keep^{H8104} chép trong 2 câu trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự gìn giữ, sự canh chừng không để cho hao hụt hay thiếu mất, sự quan sát, sự tuân theo, sự chú ý giữ, sự tôn trọng, sự làm theo, sự chịu trách nhiệm về các điều ấy, sự bảo hộ, sự che chở, sự duy trì, vận dụng, tích lũy, lưu trữ, bảo quản, tán dương, ca tụng, giữ lại cho chính mình, yêu mến, quan tâm đến;

Chữ luật pháp - ordinance^{H2708} chép trong 2 câu trên, đó là chữ חֻקִּים - chuqqah, số 2708 ra từ chữ חָק - choq, số 2706 và chữ חֻקִּים - chaqaq, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: đạo luật, quy chế, sắc lệnh, luật pháp, lệnh truyền bắt phải thi hành, sự giới hạn, chiếu chỉ, để bổ nhiệm, để ra lệnh, để khắc ghi, để tạc, để trạm trở, lời dạy bảo, tiêu chuẩn để đánh giá;

Chữ noi theo - to walk^{H3212} therein chép trong câu 4 trên, đó là chữ יָלַךְ - yalak, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự bước đi trong đó, sự tiếp tục ở trong đó, hoặc sống hoặc chết trong đó, sự thực hiện theo đó đến cùng, sự luôn mang theo trong ý tưởng mình;

Chữ được sống - shall live^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חָיָה - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sống, sự sống được duy trì, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống đời đời;

Trọn nghĩa của hai câu 4 và 5 trên, đó là: Các ngươi hãy làm theo cách đầy đủ (làm cách trọn vẹn) các mạng lệnh (các quyết định) của Ta, cùng gìn giữ (chịu trách nhiệm bảo vệ, lưu giữ cho chính mình) luật pháp (các sắc lệnh công bình) của Ta và luôn sống theo các điều đó (trải suốt cuộc đời mình). Vậy nên các ngươi hãy gìn giữ (chịu trách nhiệm bảo vệ, lưu giữ cho chính mình) các mạng lệnh (các quyết định) cùng các điều luật (trong luật pháp) của Ta: Nếu người nào làm theo cách đầy đủ (làm cách trọn vẹn), thì người đó sẽ được sự sống (được sự sống, giữ vững được sự sống, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được tươi mới, sự sống đời đời) tùy theo những điều đã chép trong các mạng lệnh đó: Ta là Đức Giê-hô-va (Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu).

Trong Giao-ước mới, hầu như mọi người tin Chúa đều thuộc lòng Lời Chúa chép trong sách Giăng đoạn 3 câu 16, nhưng người ta thường bỏ qua những câu tiếp theo.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế

gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.

Không phải chỉ đến khi Lời Chúa được chép trong sách Giảng này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban Con một của Ngài để cứu chuộc loài người, mà ngay từ khi loài người chưa được tạo dựng nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng Con một của Ngài để tạo nên loài người và duy trì sự sống cho loài người, cùng cứu chuộc loài người. Vì loài người được tạo dựng nên trên đất này theo sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn có một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà dòng dõi thánh này được tạo nên và được luyện lọc, được thử thách, được rèn tập theo một tiêu chuẩn duy nhất, đó là phải giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản dịch tiếng Việt đã dịch không đúng nguyên văn của Lời Chúa chép trong bản King James version chép đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, nên không có cụm từ “sau khi đã trở nên giống hệt như Chúng Ta - after our likeness^{H1823}” chép trong câu 26.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người trong ảnh tượng của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền cai trị trên tất cả các loài cá của biển cùng trên tất cả các loài vật có cánh hay bay trong khoảng không, và trên tất cả các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.**

Chữ ảnh tượng - image^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **צֶלֶם** - tselem, số 6756 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: hình ảnh, giống hệt như, hình ảnh tiêu biểu, hình ảnh tượng trưng, hình ảnh đại diện,

Chữ giống hệt như - after...likeness^{H1823} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **דְמוּת** - demuwth, số 1823, ra từ chữ **דָּמָה** - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự giống như tạc, sự giống hệt như bản gốc, khiến cho được giống hệt như;

Chữ quản trị - dominion^{H7287} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - rādâh, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: quyền chinh phục, quyền bắt phục, quyền thống trị, quyền cai trị; quyền chi phối, quyền trị vì, theo dõi, giám sát;

Cụm từ chúng ta chép trong Sáng thế ký 1:26, là nói về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng với Lời của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong lời cầu nguyện của Ngài:

Giăng 17:3: Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về loài người:

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đôi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Ngay khi loài người (A-đam) đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống như Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người (A-đam), nghĩa là Đức Chúa Trời ban phước cho linh hồn loài người và Đức Giê-Hô-Va cũng mạng lệnh cho A-đam biết trách nhiệm của loài người (linh hồn) là phải quản trị muôn vật do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà trong muôn vật đó có thân thể xác thịt của A-đam, cùng với muôn vật mà Đức Giê-Hô-Va đã giao cho A-đam quản trị.

Sáng thế ký 3:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong

vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chó hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán mạng lệnh này với A-đam, thì Sa-tan cũng có mặt tại nơi vườn Ê-đen (Ê-xê-chi-ên 28:13) và nó đã nghe được mạng lệnh đó và nó đã theo dõi cuộc sống của loài người ở trên đất này và nó biết A-đam đã truyền đạt mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó cho Ê-va như thế nào. Sa-tan là loài quỷ quyết nhận biết sự bất cẩn của A-đam trước mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua việc A-đam không truyền đạt đúng và đủ các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người, nên nó đã núp trong thân hình của con rắn để tiếp cận Ê-va và nó đã lừa dối Ê-va. Khi Sa-tan biết Ê-va đã không nhận biết mức độ nghiêm trọng của việc nếu loài người vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì nó liền gieo sự nghi ngờ vào trong tâm trí của Ê-va, khiến Ê-va để ý đến khả năng trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà bỏ qua sự cảnh cáo của Đức Giê-Hô-Va. Hậu quả của việc A-đam đã không truyền đạt mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va cách đầy đủ trong sự tôn trọng và vì A-đam đã không lấy mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm nghiêm trọng cho sự sống mình, nên Ê-va đã giơ tay ra mà hái và ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và người cũng đưa trái đó cho A-đam đang đứng gần đó, và A-đam cũng ăn trái đó. Hậu quả của việc ăn trái trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm đó là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời vốn bao phủ họ liền mất đi, nên con mắt của xác thịt họ nhìn thấy thân thể xác thịt mình loã lồ.

Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký được gọi là **Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững** cho linh hồn loài người, hầu cho linh hồn nào tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó sẽ không phải vội vã, không phải sợ hãi, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 28:16-19: Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.

Trong các bài trước chúng ta đã học và được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người không giống như mục đích Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên thiên sứ của Ngài trên thiên đàng, vì các thiên sứ là các thần có sức mạnh được tạo nên để hầu việc Đức Giê-Hô-Va, còn việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để Ngài tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà vua của nước thầy tế lễ đó chính là Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập làm Thầy tế lễ đến đời đời.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang nào loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bỏ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua Ta trên Si-ôn là núi thánh Ta. Ta sẽ giảng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con Ta; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!

Chữ Con - Son^{H1121} được chép trong các câu trên, đó là chữ **בן** - ben, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con trai; để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để tạo lập, để thiết lập, để duy trì, khiến cho được phục hồi, khiến cho được vững vàng, khiến cho được gây dựng từ một người vợ không có con mà được trở thành mẹ của một gia đình thông qua những đứa con của người vợ lẽ;**

Trở lại với Lời Chúa chép trong sách Giăng đoạn 3, từ câu 16 đến câu 18:

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài

thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời.

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13), mà trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì *lời nói* còn có nghĩa là *hạt giống, dòng dõi, sứ giả, con kế tự*. Loài người (linh hồn) được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời qua miệng Ngài mà được gọi là lời nói, để tạo nên muôn vật theo ý muốn của Ngài. Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn với Đức Chúa Trời, nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán bất kỳ một mạng lệnh nào với loài người, thì Ngài luôn nhắc đến Danh Ngài, là Giê-Hô-Va, có nghĩa là các Lời của Ngài hằng còn với Ngài, mà ý nghĩa của chữ **Giê-hô-va-יהוה-Yehovah** số 3068 trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là **Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu** (Xuất Ê-díp-tô Ký 3:14).

Khi Môi-se được Đức Giê-Hô-Va gọi và sai người trở về xứ Ê-díp-tô để dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, Môi-se đã hỏi Đấng đang phán với mình về Danh của Ngài, hầu cho Môi-se biết trả lời dân Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết Danh của Ngài là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, nghĩa là Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:11-15: **Môi-se bèn thưa rằng: Tôi là ai, dám đi đến Pha-ra-ôn, đặng dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi; này là điều làm dấu cho ngươi biết rằng Ta đã sai ngươi đi: Khi ngươi dắt dân sự ra khỏi xứ Ê-díp-tô rồi, thì các ngươi sẽ phụng sự Đức Chúa Trời tại trên núi này. Môi-se thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Này, tôi sẽ đi đến dân Y-sơ-ra-ên, nói cùng họ rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi sai ta đến cùng các ngươi; nhưng nếu họ hỏi: Tên Ngài là chi? thì tôi nói với họ làm sao? Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; rồi Ngài lại rằng: Hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Đấng Tự Hữu đã sai ta đến cùng các ngươi. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ngươi sẽ nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, sai ta đến cùng các ngươi. Ấy đó là Danh đời đời của Ta, ấy sẽ là kỷ niệm của Ta trải qua các đời.**

Mặc dù Kinh-Thánh đã chép rất rõ các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, nhưng người ta đã không để ý đến các mạng lệnh đó, cũng như khi xưa, A-đam đã không tôn trọng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình vậy, vì thế cho nên điều đã xảy đến với Ê-va, thì cũng đang tiếp tục xảy đến với những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại không hết lòng, không hết sức mà kính sợ Đức Giê-Hô-Va, không tìm kiếm Đức Thánh-Linh là Thánh-Linh của Đấng Christ, để nhờ Ngài mà nhận biết ý nghĩa của Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, nên họ đều mắc sai lầm khi nghe và tin theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, mà bỏ qua Lời của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên con mắt của linh hồn họ vẫn mù, tai của linh hồn họ vẫn điếc trước sự hiện diện của Đức Thánh-Linh, là Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và chính Ngài là Đức Chúa Trời và chính Ngài là Thánh-Linh của Đấng Christ mà Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã nói và được chép trong sách Giăng đoạn 17.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy đầy sự vui**

mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận biết rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Danh Chúa Jêsus làm chứng về Đức Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc loài người, vì chữ Jêsus trong ngôn ngữ Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: “*Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc*”. Chữ Jêsus đó là chữ Ἰησοῦς-Iesous, số 2424 trong tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יְהוֹשֻׁעַ - y^hoshua, số 3091 ra từ chữ הוֹוָה - y^hovah, số 3068 và chữ הַיָּהּ - hayah, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Đấng khiến mọi sự được tạo nên và được ứng nghiệm*;

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về việc Ngài đã sai Con một, nghĩa là Con kế tự Ngài đi trước dân Y-sơ-ra-ên, để sửa soạn nơi yên nghỉ cho dân sự Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình Người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.**

Chữ sai - send^{H7971} chép trong câu 20 trên, đó là chữ שָׁלַח - shalach, số 7971 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gửi đi, sai khiến đến, phái đi, ban cho, bổ nhiệm, chỉ định, chỉ đạo, điều khiển, đưa ra, đem lại*;

Chữ thiên sứ - Angel^{H4397} chép trong câu 20 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sứ giả, người đại diện, đại sứ, thiên sứ (sứ giả của Đức Chúa Trời)*;

Trong hàng ngũ thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng, không có một thiên sứ nào mang Danh Giê-hô-va. Trong mỗi dân tộc trên đất này đều có những thiên sứ của Đức Chúa Trời được sai đến để cai trị và những thiên sứ đó được gọi là **quan trưởng lớn** hoặc là **thiên sứ trưởng** của dân đó, chứ không được gọi là **sứ giả**. Ví dụ như thiên sứ **Mi-ca-ên (Michael)** phụ trách về dân Y-sơ-ra-ên, được chép trong Kinh-Thánh.

Đa-ni-ên 12:1-3: **Trong kỳ đó, Mi-ca-ên (Michael), quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rước rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.**

Giu-đe 1:9: **Vả, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen (Michael) chống với ma quỷ giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt người!**

Khải huyền 12:3-9: **Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mạo triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người**

sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen (Michael) và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, đổ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.

Tại sao Sa-tan cùng các quỷ sứ của nó lại có thể tranh chiến với thiên sứ của Đức Chúa Trời, khi mà nó đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời?

Câu trả lời đó là kể từ khi A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người (A-đam) đã phạm tội chết và bị mất quyền quản trị đất và vì cơ tội lỗi của A-đam mà muôn vật trên đất này **bị bắt phục sự hư không** (Rô-ma 8:20) mà trong muôn vật đó có thân thể xác thịt của loài người, là vật được tạo nên bằng bụi đất và như vậy, linh hồn loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết. Thân thể xác thịt của mỗi người khi còn nằm trong sự rửa sả của luật pháp, thì sẽ giống như là mồ mả đối với linh hồn mình vậy. Nếu thân thể xác thịt của người ta không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì khi thân thể xác thịt của người ấy qua đời, linh hồn người ấy cũng hư mất đời đời.

Ma quỷ tìm đủ mọi cách để cầm buộc linh hồn loài người trong thân thể xác thịt hay chết của người ta, thông qua sự lừa dối, sự cám dỗ, khiến thân thể xác thịt của người ta vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, vì khi thân thể xác thịt của người ta vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì điều đó sẽ là bằng chứng về linh hồn của người đó đã không thi hành trách nhiệm của mình, là quản trị đất, bắt đất phục tùng. Mọi hành động của thân thể xác thịt người ta là bằng chứng về tình trạng sống của linh hồn người đó, vì thân thể xác thịt của loài người không có sự sống và nó không biết Đức Chúa Trời và không thể phục luật pháp của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:7), vì thân thể đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để làm đồ dùng cho linh hồn cai trị (Rô-ma 6:13). Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét A-đam, Ngài đã phán rằng: **“Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 3:17-19)

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, mà chức thầy tế lễ đây không phải như chức vụ thầy tế lễ A-rôn thi hành trong xác thịt, mà là chức năng của giáo sư luật, nghĩa là mỗi công dân của nước thầy tế lễ này đều là những người thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì chỉ khi nào linh hồn của người ta, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, luôn được thắp sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì chính sự sáng trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ linh hồn đó được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và linh hồn đó sẽ không bao giờ bị hư mất, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một.”** (Giăng 10:27-30).

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, nếu Lời Đức Chúa Trời luôn ở trong lòng của linh hồn nào, thì sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời sẽ giữ gìn sự sống cho linh hồn đó.

Luật pháp của Đức Chúa Trời có giá trị như thế nào đối với linh hồn loài người?

Châm ngôn 6:20-24: **Hỡi con, hãy giữ Lời răn bảo của Cha, chớ lìa bỏ các phép tắc của mẹ con. Khác gì tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các Lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con. Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quở trách khuyên dạy là con đường sự sống, đặng giữ con khỏi người đàn bà ác nghiệp, và khỏi lưỡi dua nịnh của dâm phụ.**

Loài người phải làm gì để được Lời Đức Chúa Trời dắt dẫn ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết?

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ**

nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻo ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng ví dụ về hạt giống do Ngài tạo nên, khi đã được gieo xuống đất, sẽ mọc lên và sanh bông trái cho người nào trồng và giữ nó, đó là bóng về việc nếu người nào tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Kinh-Thánh, cùng các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người ấy, hoặc các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh, thì quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt trong các Lời đã được phán ra khỏi miệng Ngài, mà làm thành điều Ngài đã định cho Lời của Ngài phải làm cho loài người, chứ không phải là loài người sẽ nhờ sự thuộc lòng các Lời của Đức Chúa Trời mà nhận được điều gì cho sự sống mình.

Trong thế gian đã có rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành, nhưng không phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, nên những người đó không có sự hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời, nên đã giảng sai ý nghĩa của Luật pháp. Tự Luật pháp của Đức Chúa Trời không rửa sả loài người, mà công việc của mỗi người làm ra ở dưới mặt trời sẽ nhận lấy sự báo trả công bình của Luật pháp, hoặc là sự phước hạnh nếu người đó làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Hoặc sẽ tùy theo theo mức độ tội lỗi mà người ấy đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời mà bị sự rửa sả nặng hay nhẹ, như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 2:19: **Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ Ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Trước khi chúng ta bước tiếp theo các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về Luật pháp của Ngài, thì chúng ta phải nhớ lại Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, vì những ngày sau rốt này, có quá nhiều kẻ mang danh là người hầu việc Chúa, nhưng đã bị thoái hoá, trở thành giáo sư giả, mở miệng ra nói nghịch Luật pháp của Đức Chúa Trời rằng, luật pháp đã bị bỏ rồi! Các lời nói đó là sự nghịch lại công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập.

Những người Giu-đa vô tín đã bắt bẻ các Lời giảng dạy của Đức Chúa Jêsus, nên Ngài đã quở trách họ và cũng là sự quở trách đối với hết thảy những kẻ vô tín, vì Đức Chúa Jêsus đã phán về dòng dõi vô tín này sẽ còn mãi cho đến khi tận thế (Mác 13:30).

Giăng 10:25-38: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc Ta nhân Danh Cha Ta mà làm đều làm chứng cho Ta. Nhưng các người không tin Ta, vì các người chẳng phải là chiên của Ta. Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá Ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lời lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus**

đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn? Ví bằng Ta không làm những việc của Cha Ta, thì các người chớ tin Ta. Còn nếu Ta làm, thì, dầu các người chẳng tin Ta, hãy tin những việc Ta, để các người hiểu và biết rằng Cha ở trong Ta và Ta ở trong Cha.

Đức Chúa Jêsus đã nhắc cho những người Giu-đa đó nhớ Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 82:6-7.

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Bản King James version chép: ⁶I have said^{H559}, Ye are gods^{H430}; and all^{H3605} of you are children^{H1121} of the most^{H5945} High^{H5945}. ⁷But ye shall die^{H4191} like men^{H120}, and fall^{H5307} like one^{H259} of the princes^{H8269}.

Chữ thần - gods^{H430} chép trong câu 6 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - 'elohiym, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thần (được tạo ra bởi Đức Chúa Trời), thiên sứ, thiên thần;*

Chữ con trai - children^{H1121} chép trong câu 6 trên, đó là chữ בְּנֵי - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai; để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để tạo lập, để thiết lập, để duy trì, khiến cho được phục hồi, khiến cho được vững vàng, khiến cho được gây dựng từ một người vợ không có con mà được trở thành mẹ của một gia đình thông qua những đứa con của người vợ lẽ;*

Chữ chết - die^{H4191} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מוּת - muwth, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chết, hư mất, tắt lụi, bị giết, bị loại bỏ, không còn nữa,*

Chữ loài người - men^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, A-đam, người nam, để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết;*

Chữ quan trưởng - the princes^{H8269} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׂר - sar, số 8269 ra từ chữ שָׂרָר - sarar, số 8323 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàng tử, kẻ cai trị, kẻ lãnh đạo, thủ lĩnh, người cầm đầu; hành động như hoàng tử, kẻ tranh giành, kẻ gây chiến tranh, kẻ điều khiển, kẻ chi phối;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật và Ngài ở trong mọi sự đó để cai trị muôn vật theo ý Ngài, nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán điều gì, thì điều đó sẽ xảy ra và có. Như vậy, nếu loài người không nhận biết sự cai trị của Đức Chúa Trời sẽ làm thành công việc theo Lời của Ngài đã phán ra, mà nhận biết thân phận mình, để nhờ cậy Đức Chúa Trời, thông qua việc vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì người ta sẽ chết như A-đam, là người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này, và những người giữ chức vụ này hay chức vụ kia trong nhà của Đức Chúa Trời cũng vậy, sẽ sa ngã như Lucifer (Sa-tan).

Đức Chúa Jêsus đã phán và các Lời của Ngài sẽ hằng còn với Ngài, vì Ngài không nói tự mình, nhưng Ngài nói mọi điều mà Ngài đã nghe Đức Chúa Cha nói, rằng Kinh-Thánh là không thể bỏ được và các Lời Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó, được gọi là *luật pháp của loài người*, nghĩa là loài người phải vâng giữ lấy và làm theo Luật pháp đó trải các đời. Thế nhưng bọn người vô tín, bị hư mất sự khôn ngoan mình bởi sự kiêu ngạo khi họ nhìn vào những danh, chức bởi loài người xác thịt phong tặng cho, như Lucifer đã phạm từ lúc ban đầu, nên họ không nhìn thấy được sự chói lói của Tin-Lành Đấng Christ, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 4:1-6: Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộc. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.

Như Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, hết thầy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Ngài,

là Đấng Christ, không phải chỉ làm chứng cho một thế hệ loài người, mà là cho muôn dân trên đất này cho đến khi tận thế, hầu cho hết thảy loài người được biết Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Lu-ca 24:44-45: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.**

Kinh-Thánh là gì?

Ma-thi-ơ 21:42-43: **Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.**

Chữ **Kinh-Thánh** - the scriptures^{G1124} chép trong câu 42 trên, đó là chữ $\gamma\rho\alpha\phi\eta$ - **graphe**, số 1124 ra từ chữ $\gamma\rho\alpha\phi\omega$ - **grapho**, số 1125 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Kinh-Thánh, Lời Chúa được chép thành văn bản, các bằng chứng, chứng minh được chép thành văn bản;**

Chữ **Kinh-Thánh** - the scripture^{H3791} lần đầu tiên được chép trong phần Cựu-ước, là sách Đa-ni-ên 10:21, đó là chữ כִּתְבֵי - **kathab**, số 3791 ra từ chữ כִּתְבָּ - **kathab**, số 3789 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **các lời được chép trong cuốn sách (cuộn) được ghi chép, được bảo đảm, được bảo lãnh, được đăng ký hợp pháp, được công bố sắc lệnh, đạo luật được ban hành bởi uy quyền thần linh thánh, những sự được mô tả lại bằng văn bản;**

Đức Chúa Jêsus Christ đã làm gì để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập?

Chúng ta đã biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài, ấy là để cứu chuộc loài người (linh hồn), vì Lời của Đức Chúa Trời khi được phán ra và ban cho loài người, là **luật pháp đã như thầy giáo dạy dỗ chúng ta đến với Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.** (Ga-la-ti 3:24). Như vậy, sự cứu rỗi là do Đức Chúa Trời ban cho, nhưng sự cứu rỗi không tự đến với người ta, mà người ta phải đến với các tiêu chuẩn, những yêu cầu bắt buộc người ta phải chấp nhận, phải vâng phục và phải làm theo, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mới hoàn thành chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho Lời của Ngài hoàn thành, là cứu chuộc loài người và đó là luật pháp.

Trong các bài trước chúng ta đã biết chính sự yếu đuối của xác thịt đã khiến Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, nghĩa là những người mang danh thầy tế lễ, mang danh thầy thông giáo nhưng lại vô tín, không tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà họ chỉ lo làm công việc thủ tục của sự thờ phượng và dâng các của lễ theo luật định, nên chính họ không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và dân sự của họ cũng vậy, vì thế cho nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ không được thấp sáng, đồng nghĩa với việc linh hồn họ không thể quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời (Thi-Thiên 18:28).

Đức Chúa Jêsus phải đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là làm chứng cho loài người biết rằng, trong Lời Đức Chúa Trời (được chép thành văn tự đó) có Lẽ thật, nghĩa là có sự sống, không phải cho thân thể xác thịt, nhưng cho linh hồn nào sẽ tin vào **Danh** Ngài, nghĩa là tin cậy **uy quyền, bền tánh, sự tôn trọng, thanh Danh của Lời Đức Chúa Trời.**

Trong cuộc sống thuộc thế, nếu người ta không có sự hiểu biết về các loại thực phẩm, cây trái, rau cỏ, thì người ta sẽ không thể tiếp nhận được các chất dinh dưỡng mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua các loài thực phẩm đó, thậm chí người ta có thể bị ngộ độc bởi sử dụng sai cách đối với các loài cây trái đó. Nếu người ta không có sự hiểu biết về các loại máy móc hoặc các thiết bị sử dụng điện, thì người ta có thể vì sử dụng sai cách mà phá hỏng các thiết bị đó, hoặc gây nguy hiểm cho bản thân mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán: **“Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người.”** (Ô-sê 4:6)

Sứ đồ Phao-lô (Sau-lô) đã làm chứng về hậu quả của sự thiếu hiểu biết về Luật pháp trong hệ thống tôn giáo Y-sơ-ra-ên trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, mà chính ông là nạn nhân của sự thiếu hiểu biết về chân giá trị của Luật pháp mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được từ Đức Giê-Hô-Va.

Rô-ma 7:1-25: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu,**

thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **nhờ Đức Chúa Jêsus Christ** (chép trong câu 25 trên) nguyên văn là chữ **through**^{G1223} chép trong bản King James version, và là chữ **διὰ** - **dia**, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thông qua toàn bộ chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ** mà người ta nhận biết chân giá trị của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cùng nhận biết ý nghĩa sâu nhiệm các lời tiên tri được tỏ ra qua các sách được chép trong Kinh-Thánh.

Những người như thế nào mới có thể nhận biết được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời?

Tự sứ đồ Phao-lô, khi còn là Sau-lô, một người Pha-ri-si rất sốt sắng về cựu truyền của tổ phụ mình, là làm theo Luật pháp của Môi-se theo cách văn tự, được ngồi dưới chân giáo sư có danh giá của dân Y-sơ-ra-ên là Ga-ma-li-ên (Công vụ các sứ đồ 22:3-5), cũng không vì những sự đó mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, cho đến khi ông được Thánh-Linh của Đấng Christ mở con mắt của linh hồn ông, cho được nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ, là sự nhận biết Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh cho những người được Ngài chọn được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

Vậy thì sự nhờ Đức Chúa Jêsus Christ có nghĩa như thế nào đối với mọi người tin Chúa?

Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi những người được Đức Chúa Cha chọn cho được làm môn đồ Ngài, để những người đó được đi theo Ngài, được nghe Ngài giảng dạy, được thấy công việc của Ngài, cùng chứng kiến quyền phép của Đức Chúa Trời được thực hành trên chức vụ của Ngài, cùng nhận biết nguyên tắc làm thế nào để người tin Chúa được thấy và được vào Nước Đức Chúa Trời. Dầu vậy, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã không hiểu được những sự dạy dỗ của Ngài, nên trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Đức Chúa Jêsus đã tỏ các môn đồ của Ngài biết nguyên tắc làm thế nào để người ta có thể hiểu được ý nghĩa sâu

nhệm của Lời Đức Chúa Trời, đó là chỉ những người nào đạt được những điều kiện thuộc về nguyên tắc thánh không thể thay đổi, tức là người tin Chúa phải học theo Ngài và làm theo Ngài, thì mới hiểu được mà thôi.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các ngươi ở trong Ta, và Ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Jêsus đã nhiều lần nhắc đến mối quan hệ của Ngài với Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Trời hằng sống với các môn đồ của Ngài, ấy là Đức Chúa Jêsus muốn các môn đồ của Ngài nhận biết **trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người** (Giăng 1:4), nghĩa là các môn đồ của Ngài phải suy gẫm thật kỹ trong lòng, trong trí mình những sự đã chép trong Kinh-Thánh, để qua những Lời đã chép đó mà nhận biết linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu những nơi ẩn bí của lòng và cùng là nơi ngọn đèn đó, khi được sự sáng thật (Lẽ thật) của Đức Chúa Trời soi sáng, thì linh hồn người ấy sẽ thấy được (hiểu được) những sự sâu nhiệm, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời hằng sống được ban cho linh hồn loài người, chứ không phải cho thân thể xác thịt của loài người và Lời của Đấng hằng sống chỉ được tỏ ra cho linh hồn những người nào đã tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải là cho những người thuộc Lời Chúa mà không làm theo Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Giăng 6:57: Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy.

Đức Chúa Jêsus muốn các môn đồ của Ngài nhìn nhận Ngài là Con kế tự Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, nghĩa là Ngài là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Ngài đến thế gian này để giải bày Đức Chúa Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng cho những người nào yêu mến Ngài, tức là yêu mến Lời của Đức Chúa Trời. Loài người không thể thấy được Đức Chúa Trời, nhưng thông qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, tức là thông qua sự tin mà vâng phục và làm theo Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài giảng dạy về việc làm thế nào để người ta được phục hồi thân phận mình, là con Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Ngài, là Đấng Christ. Đó là việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà sự tiếp nhận đó phải được làm trong sự hiểu biết chân giá trị của luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên, chứ không phải là làm thủ tục của sự đọc và thuộc lòng lời văn tự trong Kinh-Thánh.

Chính quyền phép của Luật pháp văn tự đó khi được người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo trong sự hiểu biết về quyền phép của Đức Chúa Trời, sẽ làm thành cho những người đó, nghĩa quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm cho chết bản ngã xác thịt của người ấy, hầu cho linh hồn người ấy được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người ấy tiếp tục noi theo Đức Thánh-Linh để nhận biết Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tía sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thế ấy; hãy cứ

ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi chúng ta đọc Lời Chúa, hãy nhớ Lời Chúa Jêsus phán rằng: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**”(Giăng 6:63)

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi Chúa Jêsus phán rằng: **các người ở trong Ta, ấy là chúng ta phải hiểu là ở trong Lời Đức Chúa Trời, sống theo Lời Đức Chúa Trời, vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng thật của linh hồn loài người.** Chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho, nghĩa là đã sai khiến nó (Ê-sai 55:11).

Giăng 17:1-8: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.**

Bất cứ khi nào nhìn thấy Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì linh hồn chúng ta phải nhận biết mình đang đối diện với sự sáng thật của Đức Chúa Trời và trách nhiệm của chúng ta phải tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết mà tôn trọng Lời Đức Chúa Trời và làm theo, như Chúa Jêsus đã làm vậy.

Giăng 8:12: **Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.**

Giăng 9:5: **Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.**

Giăng 12:46: **Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa.**

Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) sẽ không bao giờ qua đi, cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời được hoàn tất, như Lời Chúa đã chép: “**Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thủy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.**” (Khải huyền 21:1-8)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người, mà giá cứu chuộc đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, nhưng rất nhiều người tin Chúa đã không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, nhưng lại tin các lời của những người mang chức vụ giảng Tin-Lành, nhưng không phải do Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ đó, nghĩa là không có ấn chứng của Đức Thánh-Linh, khiến họ hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thậm chí mất đức tin vào các Lời đã chép trong Kinh-Thánh.

Người ta tin theo lời truyền khẩu rằng, *khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của mình, thì họ đã nhận được sự cứu chuộc rồi!* Nhưng Kinh-Thánh không hề chép như vậy.

Vậy chúng ta hãy đọc lại Lời Đức Chúa Jêsus đã phán: “Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.” (Lu-ca 6:46-49).

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, mà là dòng dõi thánh, là nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, là dân của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus Christ đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng để cai trị muôn vật, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho loài người, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn sàng tha thứ tội lỗi của người ta, nếu người ta tiếp nhận Luật pháp của Ngài và làm theo, để được sạch mọi tội lỗi mình, vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi, còn ân điển là sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với những người đã nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, để nhờ những sự ban cho đó mà người tin Chúa được hiểu biết, được dắt dẫn, được thấy những sự mà loài người xác thịt không thể thấy được, mà những sự ban cho đó được gọi là các ân tứ thuộc linh, dành cho linh hồn được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 1:16-18: Và, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷For the law ^{G3551} was given ^{G1325} by Moses ^{G3475}, but grace ^{G5485} and truth ^{G225} came ^{G1096} by Jesus ^{G2424} Christ ^{G5547}.

Chữ **ơn - grace** ^{G5485} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ΧΑΡΙΣ - charis**, số 5485 ra từ chữ **ΧΑΙΡΩ - chairo**, số 5463 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ban cho, sự nhân từ, sự khoan dung, lòng biết ơn, đặc quyền tài phán, sự ảnh hưởng thuộc linh đến trên tấm lòng và được tỏ ra qua cuộc sống của người nào nhận được ân điển này, khiến cho người nào nhận được ân điển này mà được chấp nhận, mà được lợi ích, mà được chiếu cố đến, mà được yêu chuộng, mà được sự vui mừng trọn vẹn, mà được chào đón, mà được chúc mừng;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, thì Ngài **ban phước cho loài người**, mà trong ý nghĩa của chữ **ban phước - blessed** ^{H1288} chép trong Sáng thế ký 1:28, đó là chữ **בָּרַךְ - barak**, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chúc mừng, chào mừng, chúc phước cho, khen ngợi, được lợi ích, lòng biết ơn;*

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh luôn mang ý nghĩa bóng và hình. Luật pháp văn tự là bóng, còn Lẽ thật (là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) là hình. Nếu người ta bỏ Luật pháp văn tự, thì người ta sẽ trở nên mù trước những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người ta sẽ hư mất đời đời, bởi người ta đã huỷ diệt Giao-ước của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên đó là Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va lập với loài người vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (eagles' wings) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về ân điển mà Thánh-Linh của Đấng Christ đã ban cho những người nào xứng đáng với những sự ban cho đó, cùng làm chứng về tác dụng của ân điển, đối với sự sống của người tin Chúa.

Ê-phê-sô 4:1-8: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức

phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người.

Chữ **ơn** - **grace**^{G5485} chép trong câu 8 trên, cũng là chữ **ơn** đã chép trong Giảng 1 câu 17 mà chúng ta đã học.

Để nhận được giá cứu chuộc, nghĩa là nhận được sự cứu chuộc bởi chính Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải bởi lời cầu nguyện tiếp nhận Chúa mà được cứu rỗi, vì Đức Chúa Jêsus Christ đổ huyết Ngài ra để cứu chuộc những người nào **đã tin đến Danh Ngài, là tin đến thanh danh, tin đến uy quyền, tin đến bốn tánh, tin đến sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời**, mà sự tin đó phải được chứng minh qua việc người ấy vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo, như đã chép trong Giảng 15 mà chúng ta vừa học ở phần trước.

Muốn nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để được tái sinh linh hồn mình, bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn linh hồn người đó vào trong các Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn người đó sẽ được ăn bánh và được uống nước hằng sống, là Lễ thật trong Lời Đức Chúa Trời, bằng chẳng, người ấy không thể nào thấy được và không thể vào được Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 16:12-16: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy. Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta, vì Ta đi về cùng Cha.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, ấy là để những người sẽ tin đến danh Ngài, nghĩa là hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của Danh Jêsus, vì Danh Jêsus không nói về một con người như loài người thế gian vẫn có cho riêng mỗi người, nhưng là nói về chức vụ, về chức năng, về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời, ấy là để làm chứng cho loài người biết rằng các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó là để cứu chuộc loài người, chứ không phải là để phán xét loài người. Nhưng nếu người nào không chấp nhận Lời Đức Chúa Trời (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người), thì chính người đó tự giết chính mình, bởi loài người là công việc của Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời. Hết thấy loài người ra từ A-đam, đều là nạn nhân của tội lỗi mà A-đam đã phạm, đó là A-đam đã bỏ Lời Đức Chúa Trời nhưng nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, mà Ê-va là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người. Hết thấy loài người ra từ A-đam đều vì tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của sự chết, mà thân thể xác thịt của loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị. Tự thân thể xác thịt không thể làm điều gì để cứu mình ra khỏi sự rửa sả và sự chết, bởi thân thể xác thịt của loài người không có sự sống, mà sự sống là thuộc về linh hồn loài người, chứ không thuộc về xác thịt.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho loài người, đó là Ngài vì sự yêu thương mà ban Luật pháp cho loài người (ra từ A-đam), ấy là để loài người sẽ thông qua Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho mình, mà tự xét đoán chính mình, vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi, nên khi linh hồn nào đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhận biết những công việc mà người ấy đã làm, là tội lỗi (nhờ Luật pháp chỉ cho biết) mà ăn năn tội lỗi và từ bỏ những công việc ác mà người ấy đã phạm, thì Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi cho người ấy, là tha những tội lỗi đã được xưng ra trong sự ăn năn. Hành động ăn năn tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Chúa Trời xưng là công bình cho người ấy và nếu người ấy tiếp tục sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp đó, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ làm ơn cho linh hồn được cho được biết Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn người đó được sự sống lại và đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi của sự cứu chuộc.

1 Phi-e-rơ 1:10-25: Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển

định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lũng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: **Hãy nên thánh, vì Ta là thánh.** Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Chữ **Lời Chúa** - the word^{G4487} of the LORD chép trong câu 25 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sẽ được nói như đổ nước ra, thực chất căn bản, ẩn dụ liên quan đến những sự đã nói hoặc đã được chép xuống;*

Bằng chứng có sức mạnh khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, không phải vì Luật pháp của Đức Chúa Trời yếu, mà là vì người ta không có sự hiểu biết và không có đức tin vào Lời Đức Chúa Trời nên người ta đã loại bỏ Lời Đức Chúa Trời, khiến linh hồn họ không được sự sống lại, thì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước cho các môn đồ của Ngài được biết, đó là chính Ngài sẽ chứng minh quyền phép của Luật pháp qua sự chết của thân thể xác thịt Ngài, hầu cho hễ ai tin đến Ngài, cả những Lời Ngài đã phán dạy cùng việc làm theo như Ngài đã làm, mà nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời là thánh và tốt lành.

Giăng 14:19-21: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Bấy giờ, chính những người đã thật sự nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, sẽ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì yêu thương loài người mà ban cho loài người.

Công vụ các sứ đồ 1:4-8: Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các người đã nghe Ta nói. Vì chưng Giăng đã làm phép báp-tem bằng nước, nhưng trong ít ngày, các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải trong lúc này Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng? Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết. Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.

Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tiếp tục làm cho Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta được vững lập như thế nào ?

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là “Thân thể của Đấng Christ” và những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được tái sanh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh sẽ là những chi thể trong thân thể của Đấng Christ, mà các chi thể đó sẽ tiếp tục thi hành sự cứu chuộc nhân loại cho Đức Chúa Trời, thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời được ban cho

loài người đó là Luật pháp, là sự mà những người tin Chúa phải làm cho trọn, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Để được trở thành chi thể trong thân thể của Đấng Christ, thì trước nhất, thân thể xác thịt của người tin Chúa phải cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, nghĩa là linh hồn của người tin Chúa phải trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, hầu cho tội lỗi mà người ấy đã phạm trong khi còn đang sống trong thân thể xác thịt mình được tha thứ. Hành động của linh hồn người đó trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phục Luật pháp của Đức Chúa Trời đó chính là bằng chứng về đức tin của người đó đã thật sự tin cậy vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là tin vào thanh danh, tin vào uy quyền, tin vào bốn tánh, tin vào sự tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời, vì danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ấn chứng người đó là con của Đức Chúa Trời, bấy giờ những sự thuộc về Con Đức Chúa Trời sẽ được ban cho linh hồn người đó, thì linh hồn người đó mới hiểu được những sự có trong Lời Đức Chúa Trời. Linh hồn người đó sẽ được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và trách nhiệm của người đó phải làm, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, là làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được vững lập, hầu cho những người sẽ được sanh ra trên đất này cũng sẽ nhận biết quyền phép của Luật pháp đó mà vâng phục và làm theo, hầu cho linh hồn của những người đó sẽ được cứu chuộc như chúng ta vậy, cho đến khi tận thế.

Chúng ta hãy xem công việc của Đức Thánh-Linh hành động qua chức vụ của tôi tớ Ngài, là sứ đồ Phao-lô làm chứng về công việc của mọi người tin Chúa (mà dân Giu-đa là bóng về những người biết ngợi khen và tôn vinh Đức Chúa Trời, là ý nghĩa của chữ Giu-đa trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ) phải làm đối với Luật pháp.

Rô-ma 2:1-29 > 3:1-31: Vậy, hỡi người kia, người là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình được; vì trong khi đoán xét họ, người cũng lên án cho chính mình người nữa, bởi người đoán xét họ, mà cũng làm các việc như họ. Vả, chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với kẻ làm những việc như thế, là hiệp với lẽ thật. Hỡi người đoán xét kẻ phạm những việc dường ấy mà mình cũng phạm kia, vậy người tưởng rằng chính mình người sẽ tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời sao? Hay là người khinh để sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao? Bởi lòng người cứng cõi, không ăn năn, thì tự chấp chứa cho mình sự giận về ngày thanh nợ, khi sẽ hiện ra sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, là Đấng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm: ai bên lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo cho sự sống đời đời; còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thanh nợ. Sự hoạn nạn khốn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc. Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu. Phạm những kẻ không luật pháp mà phạm tội, cũng sẽ không luật pháp mà hư mất; còn những kẻ có luật pháp mà phạm tội, thì sẽ bị luật pháp đoán xét; Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ làm theo luật pháp được xưng công bình vậy. Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình. Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bênh vực mình. Ấy là điều sẽ hiện ra trong ngày Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của loài người, y theo Tin Lành tôi. Còn người, mang lấy danh người Giu-đa, yên nghỉ trên luật pháp, khoe mình về Đức Chúa

Trời người, hiểu ý muốn Ngài và biết phân biệt phải trái, vì người đã được luật pháp dạy; khoe mình làm người dẫn đường cho kẻ mù, làm sự sáng cho kẻ ở nơi tối tăm, làm thầy kẻ ngu, làm người dạy kẻ tầm thường, trong luật pháp có mẫu mực của sự thông biết và của lẽ thật, vậy người dạy dỗ kẻ khác mà không dạy dỗ chính mình người sao! Người giảng rằng chớ nên ăn cắp, mà người ăn cắp! Người nói rằng chớ nên phạm tội tà dâm, mà người phạm tội tà dâm! Người ghét hình tượng mà cướp lấy đồ vật của hình tượng! Người khoe mình về luật pháp mà bởi phạm luật pháp làm nhục đến Đức Chúa Trời! Vì bởi cố các người nên Danh Đức Chúa Trời bị nói phạm trong vòng người ngoại, như Lời đã chép. Thật thế, nếu người làm theo luật pháp, thì phép cắt bì có ích; còn nếu người phạm luật pháp, thì dầu chịu cắt bì cũng như không. Vậy nếu kẻ chưa chịu cắt bì giữ các điều răn của luật pháp thì sự chưa chịu cắt bì đó há chẳng cầm như đã chịu sao? Kẻ vốn không chịu cắt bì, mà làm trọn luật pháp sẽ đoán xét người, là kẻ dấu có chữ của luật pháp và phép cắt bì, lại phạm luật pháp. Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời. Vậy thì, sự trởi hơn của người Giu-đa là thể nào, hay là phép cắt bì có ích gì chẳng? Ích lớn đủ mọi đàng. Trước hết là điều này: ấy là Lời phán của Đức Chúa Trời đã phó cho dân Giu-đa. Mà làm sao! nếu một vài người trong bọn họ không thành tín, thì sự không thành tín của họ có làm cho sự thành tín của Đức Chúa Trời ra hư không sao? Chẳng hề như vậy! Thà xưng Đức Chúa Trời là thật và loài người là giả dối, như có chép rằng: Ấy vậy Chúa sẽ được xưng công bình trong Lời phán của Ngài, và sẽ được thắng khi chịu xét đoán. Song nếu sự không công bình của chúng ta tỏ ra sự công bình của Đức Chúa Trời, thì sẽ nói làm sao? Khi Đức Chúa Trời giáng cơn giận thì Ngài không công bình sao? (Tôi nói như cách người ta nói). Chẳng hề như vậy! Nếu vậy thì Đức Chúa Trời đoán xét thế gian thể nào? Nhưng, nếu lẽ thật Đức Chúa Trời bởi sự nói dối của tôi mà được sự vinh hiển lớn hơn, thì sao tôi còn bị đoán xét như kẻ có tội? Vậy thì, sao chúng ta không làm sự dữ cho được sự lành, như kẻ gièm pha đã cáo và quyết rằng chúng ta dạy điều ấy? Sự đoán phạt những người đó là công bình. Thế nào! Chúng ta có điều gì hơn chẳng? Chẳng có, vì chúng ta đã tỏ ra rằng người Giu-đa và người Gờ-réc thầy đều phục dưới quyền tội lỗi, như có chép rằng: Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu một người cũng không. Chẳng có một người nào hiểu biết, chẳng có một người nào tìm kiếm Đức Chúa Trời. Chúng nó đều sai lạc cả, thầy cùng nhau ra vô ích; Chẳng có một người làm điều lành, dẫu một người cũng không. Họng chúng nó như huyết mả mở ra; Dùng lưỡi mình để phỉn gạt; Dưới môi chúng nó có nọc rắn hổ mang. Miệng chúng nó đầy những lời nguyên rủa và cay đắng. Chúng nó có chân nhẹ nhàng dặng làm cho đổ máu. Trên đường lối chúng nó rạc những sự tàn hại và khổ nạn, Chúng nó chẳng hề biết con đường bình an. Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trước mặt chúng nó. Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chẳng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho

kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Chúng ta hãy xem Thần của Đức Giê-hô-va đã qua các tội tổ thánh của Ngài, nói về sự vâng phục Luật pháp sẽ đem lại sự sống và sự phước hạnh cho những người nào vâng giữ lấy và làm theo.

Thi-Thiên 19:7-11: Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cố Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giếng mới của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sửa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thấy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tội tổ Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay.

Thi-Thiên 94:12-15: Hỡi Đức Giê-hô-va, phước cho người nào Ngài sửa phạt, và dạy luật pháp Ngài cho, để ban cho người ấy được an nghỉ trong ngày hoạn nạn, cho đến khi hầm đã đào xong cho những kẻ ác. Vì Đức Giê-hô-va không lia dân sự Ngài, cũng chẳng bỏ cơ nghiệp Ngài. Vì sự đoán xét sẽ trở về công bình, phàm kẻ nào có lòng ngay thẳng sẽ theo.

Thi-Thiên 119:162-166: Tôi vui vẻ về lời Chúa, khác nào kẻ tìm được mối lớn. Tôi ghét, tôi ghê sự dối trá, song tôi yêu mến luật pháp Chúa. Mỗi ngày tôi ngợi khen Chúa bảy lần, vì cơ mạng lệnh công bình của Chúa. Phàm kẻ nào yêu mến luật pháp Chúa được bình yên lớn; Chẳng có sự gì gây cho họ sa ngã. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi có trông cậy nơi sự cứu rỗi của Ngài. Và làm theo các điều răn Ngài.

Gia-cơ 1:23-25: Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do (*sự giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết*), lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng Lời.

Gia-cơ 2:8-13: Thật vậy, nếu anh em vâng giữ cho trọn vẹn luật pháp tôn trọng, theo như Kinh Thánh rằng: Hãy yêu người lân cận như mình, thì anh em ăn ở tốt lắm. Nhưng nếu anh em tây vị người ta, thì phạm tội, luật pháp bèn định tội anh em như kẻ phạm phép. Vì người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết thấy. Vả, Đáng đã phán rằng: Chớ phạm tội tà dâm, cũng có phán rằng: Chớ giết người. Vậy, nếu người không phạm tội tà dâm, nhưng phạm tội giết người, thì người là kẻ phạm luật pháp. Hãy nói và làm dường như phải chịu luật pháp tự do đoán xét mình. Sự đoán xét không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót; nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét.

Gia-cơ 4:7-12: Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ, thì nó sẽ lánh xa anh em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi; hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên. Hỡi anh em, chớ nói hành nhau. Ai nói hành anh em mình hoặc xét đoán anh em mình, tức là nói xấu luật pháp, và xét đoán luật pháp. Vả, nếu người xét đoán luật pháp, thì người chẳng phải là kẻ vâng giữ luật pháp, bèn là người xét đoán luật pháp vậy. Chỉ có một Đấng lập ra luật pháp và một Đấng xét đoán, tức là Đấng cứu được và diệt được. Nhưng người là ai, mà dám xét đoán kẻ lân cận mình?

1 Giăng 3:1-4: Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu thương dường nào, mà cho chúng ta được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng ta thật là con cái Ngài. Ấy là vì đó mà thế gian chẳng biết chúng ta, vì họ chẳng từng biết Ngài. Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy. Ai có sự trông cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch, cũng như Ngài là thanh sạch. Còn ai phạm tội tức là trái luật pháp; và sự tội lỗi tức là sự trái luật pháp.